



NUMBERS 1 - 10

Write the number in English.



1

one

6

2

7

3

8

4

9

5

10



Look and write (Nhìn và viết chữ cái còn thiếu theo bảng chữ cái tiếng anh)

A B (1)____ **D E** (2)____ **G**

H I (3)____ **K L M N** (4)____ **P**

Q (5)____ **S T** (6)____ **V**

W X (7)____ **Z**